TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2023/HS-ST
Ngày: 22/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Đức.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2023/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/11/1986, tại tỉnh Thái Bình;

Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú: Tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nơi ở hiện tại: Tổ y, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn V và bà Phạm Thị Thu T; Có vợ là Vũ Thị Kim D (đã ly hôn) có 01 con; Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Bản án số 207/2014/HSST ngày 15/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, T phải bồi hoàn cho anh Đỗ Tiến K 3.000.000 đồng và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự, 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2015; Ngày 29/9/2015 T đã nộp 400.000 đồng án phí, đối với khoản tiền bồi thường 3.000.000

đồng cho anh Đỗ Tiến K, anh K không có đơn yêu cầu nên Chi cục thi hành án dân sự không thụ lý giải quyết;

- Bản án số 233/2016/HSST ngày 26/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, buộc T phải bồi thường cho bị hại là chị Phạm Thị T 2.500.000 đồng; bồi thường cho chi Trần Thị Ánh T 1.800.000 đồng, bồi thường cho chị Phạm Thị Hồng A 4.000.000 đồng và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 415.000 đồng án phí dân sự; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/2/2020; Ngày 07/4/2017 T đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 415.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đến nay chị T, chị T, chị A không có đơn yêu cầu thi hành án, nên Chi cục thi hành án dân sự không thụ lý giải quyết.

- Bản án số 161/2020/HSST ngày 01/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tuyên phạt 02 năm 08 tháng về tội Cố ý gây thương tích; phải bồi thường cho bị hại 5.400.000 đồng và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2023; T chưa nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Phạm Việt T số tiền 5.400.000 đồng, anh T không có đơn yêu cầu T phải bồi thường, nên Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình không thụ lý giải quyết.

Nhân thân:

- Bản án số 72/2005/HSST ngày 18/5/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tuyên phạt Nguyễn Văn T 12 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, T phải nộp 2.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước và phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2005; T đã nộp 2.000.000 đồng sung quỹ nhà nước vào ngày 25/7/2005 và nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 19/8/2005.

- Bản án 39/2007/HSST ngày 20/3/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tuyên phạt Nguyễn Văn T 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, T phải trả cho anh Lại Thế C số tiền 1.800.000 đồng và phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2008; ngày 24/9/2007 T nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; số tiền 1.800.000 đồng T phải hoàn trả cho anh Lại Thế C, anh C tự nguyện cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường;

- Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm - Chữa bệnh - Giáo duc-Lao động xã hội số 4294/QĐ-UBND ngày 26/11/2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình đối với Nguyễn Văn T thời hạn 12 tháng, ngày 27/11/2009 T chấp hành xong quyết định.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ/XPVPHC ngày 15/6/2010 của Công an phường Đề Thám đối với Nguyễn Văn T về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt cảnh cáo.

- Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo duc-Lao động xã hội số 1194/QĐ-UBND ngày 15/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình đối với Nguyễn Văn T thời hạn 12 tháng, ngày 16/6/2011 T đã chấp hành xong quyết định.

- Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục số 903/QĐ-UBND ngày 27/4/2012 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Thái Bình đối với Nguyễn Văn T thời hạn 24 tháng, ngày 04/5/2014 T đã chấp hành xong quyết định.

- Quyết định số 39/QĐ-XPVPHC, ngày 25/4/2016 của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi Đánh bạc, ngày 25/4/2016 đã nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2023 đến ngày 01/6/2023 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hà Duy P, sinh năm 1999; trú tại: Tổ x, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1976, trú tại: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1982, trú tại: Thôn V, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 29/5/2023, Nguyễn Văn T là người đã tái phạm chưa được xóa án tích, thuê xe ôm đi từ nhà đến khu vực đường N, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình mục đích mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, T trả tiền xe ôm rồi đi bộ tiếp một đoạn đường thì gặp và mua của một người nam giới khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt và 01 túi nilon trong suốt có mép cài màu đỏ bên trong có các túi nilon trong suốt có mép cài với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, T đi về đến nhà lấy túi ma túy đá và túi nilon vừa mua được từ trong túi quần bên phải của T ra sẻ một ít ma túy từ túi ma túy vừa mua được vào một túi nilon trong suốt có mép cài rồi cất vào trong túi quần bên phải của T đang mặc, số ma túy còn lại và số túi nilon trong suốt, T cho vào một hộp nhựa màu vàng và cất ở giá để bát

trong nhà T. Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày T đi bộ ra khu vực chân cầu Bo, tổ 4, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình với mục đích bán ma túy kiếm lời. Tại đây, T gặp Hà Duy P hỏi mua 500.000 đồng ma túy để sử dụng cho bản thân. T đồng ý và lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc đưa cho P 01 túi nilon trong suốt có mép cài, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt. P nhận lấy rồi cất vào trong túi quần bên phải của P đang mặc, đồng thời đưa cho T 500.000 đồng, T nhận tiền và cất vào trong túi quần bên phải T đang mặc thì tổ công tác Công an thành phố Thái Bình kết hợp cùng Công an phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của anh Trần Văn H và anh Phạm Ngọc B, P tự giác lấy ra từ túi quần bên phải của P giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có mép cài, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt và khai nhận đó là ma túy đá P vừa mua của T với giá 500.000 đồng; T cũng tự giác lấy từ trong túi quần bên phải T đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và khai nhận là tiền bán ma túy cho P. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong túi ma túy và tờ tiền vào trong 02 phong bì theo quy định. Sau đó, tổ công tác đã đưa P, T, vật chứng và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình để làm việc. Tại đây tổ công tác tiến hành kiểm tra người T, P không phát hiện thu giữ gì. Sau đó tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản quản lý, niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 30/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại tổ y, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình: thu giữ 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt và 01 túi nilon trong suốt có mép cài màu đỏ bên trong có 30 túi nilon trong suốt có mép cài kích thước 03x03cm.

Bản kết luận giám định số 790/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật quản lý của Hà Duy P gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0680 gam (Không phẩy không nghìn sáu trăm tám mươi gam); Mẫu vật quản lý khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 1,0711 gam (một phẩy không nghìn bảy trăm mười một gam). Methamphetamine STT: 247 Danh mục IIC phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ (Bút lục số 13, 14);

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hà Duy P và người chứng kiến là anh Trần Văn H, anh Phạm Ngọc B đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 145/CT – VKSTPTB ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2023. Đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy, trong 02 phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 500.000 đồng đã thu của bị cáo; Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon có mép cài viền màu đỏ, bên trong có 30 túi nilon trong suốt có mép cài kích thước 03 x 03 cm; 01 hộp nhựa màu vàng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an thành phố Thái Bình lập ngày 29/5/2023 tại trụ sở Công an phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 790/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 22 giờ 15 phút ngày 29/5/2023, tại khu vực chân cầu B thuộc tổ y,

phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an thành phố Thái Bình phối hợp cùng Công an phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình bắt quả tang Nguyễn Văn T là người đã tái phạm chưa được xóa án tích có hành vi bán trái phép 0,0680 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Hà Duy P lấy 500.000 đồng và cất giấu tại nơi ở 1,0711 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Như vậy, tổng khối lượng ma túy, loại Methamphetamine T dùng để bán kiếm lời là 1,1391gam..

[3] *"Điều 251. Bộ luật Hình sự Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định:*

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

*...**q) Tái phạm nguy hiểm.**"*

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như vậy cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị đưa ra xét xử và đã rất nhiều lần bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo không chịu rèn luyện cải tạo bản thân nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Kiểm sát viên mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định "5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."* Xét thấy bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T và Hà Duy P được hoàn trả sau giám định vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Số tiền 500.000 đồng đã thu của T là tiền do phạm tội hoặc do mua bán, đổi chác những thứ ấy mà có cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 01 túi nilon có mép cài viền màu đỏ, bên trong có 30 túi nilon trong suốt có mép cài kích thước 03x03cm; 01 hộp nhựa màu vàng giá trị không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn T khai ngày 29/5/2023 mua của một người nam giới khoảng 50 tuổi tại khu vực đường N, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình nhưng không biết tên, tuổi địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh xử lý.

[8] Đối với Hà Duy P có hành vi mua 0,0680 gam Methamphetamine của Nguyễn Văn T, mục đích để sử dụng cho bản thân. Anh P chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 Bộ luật Hình sự, khối lượng ma túy thu giữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thành phố Thái Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPHC đối với anh P số tiền 3.500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, anh Hà Duy P được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* để sung ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 0,9722 gam ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Văn T và 0,0323 gam ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của Hà Duy P, được hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong 02 phong bì đều ghi số 790/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* đã thu của Nguyễn Văn T có seri DS14092048 được niêm phong trong phong bì.

3.3 Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon có mép cài viền màu đỏ, bên trong có 30 túi nilon trong suốt có mép cài kích thước 03 x 03cm, 01 hộp nhựa màu vàng.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 07/8/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/8/2023. Anh Hà Duy P được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Anh Hà Duy P;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương